

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST

Ngày: 30/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VINH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Bé – Cán bộ hưu trí huyện Tam Bình.

2. Ông Trần Văn Tám – Phó Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Trung Hào** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Thành T, sinh năm 1977 tại xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Số nhà 259/80A, khóm N, phường Z, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành O (chết) và bà Lê Thị Bé N; có vợ Nguyễn Thị Kim H và 03 con (lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2010); anh em ruột có 02 người (lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1983).

Tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 07/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tuyên xử 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 15/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 27/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long tuyên xử 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 18/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 17/11/2016 bị Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Vĩnh Long xử 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 20/01/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long tuyên xử 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2006/HSST.

Ngày 28/9/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tuyên xử 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 130/2007/HSPT ngày 28/9/2007.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/9/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 17/9/2017, Nguyễn Thành T đi trên xe mô tô (không rõ biển số) do một người thanh niên (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) điều khiển đi từ thành phố Vĩnh Long dọc theo tuyến quốc lộ 1 hướng về thị xã Bình Minh, tiếp tục đi theo quốc lộ 54 hướng về Trà Ôn, sau đó rẽ vào đường tỉnh 904 hướng từ Trà Ôn về Tam Bình.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe mô tô chở T đi trên đường tỉnh 904 thuộc địa phận ấp Mỹ An, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long thì T phát hiện bà Lê Thị L có đeo dây chuyền vàng trên cổ đang đi bộ tập thể dục cùng với NLC1 và NLC2 cùng ngụ ấp An Thới, xã Ngải Tứ, huyện Tam Bình, cả ba người đi theo hướng Trà Ôn - Tam Bình. Lúc này, NLC1 đi trước, NLC2 và bà L đi phía sau ngang nhau cách NLC1 khoảng 02 mét. Khi nghe tiếng xe mô tô chạy từ phía sau đến nên bà L quay mặt sang trái định nhìn ra sau thì T ngồi sau xe mô tô liền dùng tay phải giật đứt móc sợi dây chuyền vàng của bà L đang đeo trên cổ. Bà L dùng hai tay chụp lấy tay của T và quật mạnh làm T té ngã từ trên xe mô tô xuống lề lộ. Bà L truy hô cùng mọi người bắt giữ T. Riêng người thanh niên đã điều khiển xe mô tô nhanh chóng rời khỏi hiện trường.

Sau khi bắt giữ được T, bà L phát hiện sợi dây chuyền đeo trên cổ bị mất nên cùng những người xung quanh truy tìm thì phát hiện sợi dây chuyền nằm trên lề lộ ngay vị trí T bị té ngã, mặt dây chuyền nằm ngoài lộ, cách nơi phát hiện sợi dây chuyền khoảng 1,5 mét. Sau khi tiếp nhận tin báo, công an xã Bình Ninh, huyện Tam Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 50 cm và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình trái tim có cán hột đá màu đỏ, khoen móc ngay móc khóa dây chuyền bị gãy, dây kiểu chữ cong.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình còn thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Thành T: 01 điện thoại di động vỏ máy màu đen hiệu Nokia có số Imei 1: 355125/07/277238/3 và số Imei 2: 355125/07/277239/1; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của Ngân hàng Kiên Long tất cả đều mang tên Nguyễn Thành T; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Truyền Thị Minh Thư; Tiền Việt Nam đồng: 787.000 đồng; 06 viên đá loại 1 x 2 không rõ hình dạng; 01 áo khoát jeans dài tay màu xanh không nhãn hiệu, có các nút bằng kim loại màu

xám và 01 áo thun ngắn tay màu nâu rữa, trên cổ áo có lôgô “Polo Ralphlausen”, trên cánh tay áo bên phải có chữ số 3.

Thu giữ một cây nạn giàn thun được NLC3 ngụ ấp An Thới, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long giao nộp, cây nạn giàn thun được NLC3 lượm tại hiện trường nơi bị can T bị quật té ngã.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiến hành lập biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể đối với bà Lê Thị L, kết quả ở mặt sau cổ có ba vết xây xước da, có các kích thước 03cm x 0,1cm; 02cm x 0,1cm; 02cm x 0,1cm.

Căn cứ vào kết luận định giá số 162/KL.HĐĐGTS ngày 10/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: Sợi dây chuyền vàng 17 kara, trọng lượng 04 chỉ 08 phân 00 ly 04 dem; mặt dây chuyền vàng 15 kara, trọng lượng 06 phân 05 ly; hột đá màu đỏ, trọng lượng 02 phân 01 ly, có tổng giá trị là: 13.785.820 đồng (mười ba triệu bảy trăm tám mươi lăm ngàn tám trăm hai mươi đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Lê Thị L không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích trên cơ thể bị xây xước do lúc bị T giật dây chuyền và lúc giằng co dưới lề lộ, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc và cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền khắc phục móc dây chuyền bị gãy.

Trong quá trình điều tra, bị cáo T không thừa nhận hành vi cướp giật dây chuyền của bà L vào ngày 17/9/2017 mà khai nhận thuê xe honda khách đi từ thành phố Vĩnh Long đến thị xã Bình Minh tìm người tên Khải để lấy tiền nhưng không gặp nên đi xuống Trà Ôn theo đường về Tam Bình để về Vĩnh Long. Khi xe chạy đến ấp Mỹ An, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình thì bị va quệt với người đi bộ tập thể dục nên bị cáo bị té xuống lộ và bị người dân bắt giữ giao cho Công an.

Đối với người thanh niên điều khiển xe mô tô chở T thực hiện hành vi cướp giật tài sản đã điều khiển xe chạy thoát. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Thành T** về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên tóm tắt nội dung vụ án. Mặc dù trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều quanh co chối cãi, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, căn cứ việc phạm tội của bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/9/2017, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh nơi sợi dây chuyền bị đứt nằm trên lộ, vị trí bị cáo té ngã, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của nạn nhân... Căn cứ kết luận định giá tài sản số 162 ngày 10/10/2017, kết luận sợi dây chuyền của bà L 13.785.820 đồng; căn cứ lời khai của người bị hại là bà L hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo thích hưởng thụ, không chí thú làm ăn, lao động chân chính để tạo ra của cải vật

chất nuôi sống bản thân và gia đình mà chỉ biết chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ mục đích cá nhân. Bị cáo biết rõ cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này, bị cáo sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản. Hành vi của bị cáo được pháp luật hình sự điều chỉnh được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và được hướng dẫn tại tiểu mục 5.3 mục 5 phần I của Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ công an, Bộ tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV "các tội xâm phạm sở hữu" của Bộ luật hình sự năm 1999: "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự là dùng thủ đoạn để cướp giật tài sản mà nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác như dùng xe mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản... Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản, quyền sở hữu của người bị hại mà còn xâm phạm sức khỏe của người bị hại. Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền sự.

Từ những phân tích trên, kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Cướp giật tài sản”; đề nghị xử phạt bị cáo T từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại bà Lê Thị L không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận vào ngày 15/11/2017 Công an huyện Tam Bình đã trả lại cho bà Lê Thị L: Một sợi dây chuyền bằng vàng 17K có trọng lượng 04 chỉ 08 phân 0 ly 04 dem, chiều dài 50cm, kiểu chữ Cong, móc của sợi dây chuyền có kí hiệu “KM2”, khoen móc ngay móc khóa bị gãy và một mặt dây chuyền bằng vàng 15K hình trái tim có trọng lượng 06 phân 05 ly, một hạt đá màu đỏ có trọng lượng 02 phân 01 ly.

- Giao cho Cơ quan Thi hành án quản lý tiền Việt Nam đồng là 787.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo;

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành T:

- + 01 điện thoại di động vỏ máy màu đen hiệu Nokia có số Imei 1: 355125/07/277238/3 và số Imei 2: 355125/07/277239/1;

- + 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thành T;

- + 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành T;

- + 01 thẻ ATM của Ngân hàng Kiên Long tên Nguyễn Thành T;

- + 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Truyền Thị Minh Thu (bản photo);

+ 01 áo khoát jeans dài tay màu xanh không nhãn hiệu, có các nút bằng kim loại màu xám;

+ 01 áo thun ngắn tay màu nâu rữa, trên cổ áo có lôgô “Polo Ralph Lauren”, trên cánh tay áo bên phải có chữ số 3.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị:

+ 06 viên đá loại 1 x 2 không rõ hình dạng;

+ 01 cây nạng giàn thun làm bằng cây gỗ khô, hai bên nạng có quần băng keo màu xanh, giàn thun được làm bằng thun khoanh màu xanh, giàn thun được nối liền nhau bằng một mảnh dây vải màu trắng, đã qua sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Thành T** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa Hội đồng xét xử và Viện kiểm sát nhân dân xem xét dùm bị cáo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo còn mẹ già và mấy đứa con. Giữa bị cáo và vợ bị cáo có những chuyện không vui nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo T cho rằng vào ngày 17/9/2017 bị cáo kêu xe ôm chờ đi tìm người tên Khải để đòi nợ; đến ấp Mỹ An, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình thì xe chờ bị cáo bị va quệt rồi ngã xe; sau đó bị cáo bị người dân bắt giao cho công an. Tuy nhiên, lời khai của người bị hại phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản, bản ảnh hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/9/2017, bị cáo Nguyễn Thành T được người thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở đi trên đường tỉnh 904; khi đến địa phận thuộc ấp Mỹ An, xã Bình Ninh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long T phát hiện bà Lê Thị L đi bộ tập thể dục có đeo dây chuyền vàng trên cổ nên người điều khiển xe mô tô chạy từ phía sau áp sát vào người bà L; T ngồi sau dùng tay giật mạnh làm đứt sợi dây chuyền vàng 17 kara, có mặt vàng 15 kara gắn hột đá màu đỏ, trị giá 13.785.820 đồng của bà Lê Thị L đang đeo trên cổ. Qua bản ảnh hiện trường, lời khai người làm chứng, dấu vết trên thân thể của bà Lê Thị L cùng với sợi dây chuyền bị đứt do gãy móc thì không thể hiện việc va chạm giao thông giữa xe honda khách chở bị cáo với người đi bộ làm ngã xe. Dù bị cáo không thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội nhưng đã có đủ yếu tố, cơ sở để kết luận: Bị cáo **Nguyễn Thành T** đã phạm

vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, nhưng thích sống hưởng thụ, lười lao động. Năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tuyên xử 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 15/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù; đến năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long tuyên xử 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 18/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích **nay lại tái phạm là tình tiết** tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự. Bị cáo không ăn năn, hối cải, không sửa chữa hành vi sai trái của mình. Với mức độ phạm tội này, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo trở thành người có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 15/11/2017 Công an huyện Tam Bình đã trả lại cho bà Lê Thị L: Một sợi dây chuyền bằng vàng 17K có trọng lượng 04 chỉ 08 phân 0 ly 04 dem, chiều dài 50cm, kiểu chữ Cong, móc của sợi dây chuyền có kí hiệu “KM2”, khoen móc ngay móc khóa bị gãy và một mặt dây chuyền bằng vàng 15K hình trái tim có trọng lượng 06 phân 05 ly, một hạt đá màu đỏ có trọng lượng 02 phân 01 ly.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Những tài sản sau là tài sản của bị cáo T, không là công cụ, phương tiện gây án... nên trả lại cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động vỏ máy màu đen hiệu Nokia có số Imei 1: 355125/07/277238/3 và số Imei 2: 355125/07/277239/1;

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thành T;

+ 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành T;

+ 01 thẻ ATM của Ngân hàng Kiên Long tên Nguyễn Thành T;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Truyền Thị Minh Thư;

+ Tiền Việt Nam đồng: 787.000 đồng theo Biên lai thu tiền số N_o 000561 ngày 17/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ 01 áo khoát jeans dài tay màu xanh không nhãn hiệu, có các nút bằng kim loại màu xám;

+ 01 áo thun ngắn tay màu nâu rữa, trên cổ áo có lôgô “Polo Ralphlausen”, trên cánh tay áo bên phải có chữ số 3.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị:

+ 06 viên đá loại 1 x 2 không rõ hình dạng;

+ 01 cây nạng giàn thun làm bằng cây gỗ khô, hai bên nạng có quần băng keo màu xanh, giàn thun được làm bằng thun khoanh màu xanh, giàn thun được nối liền nhau bằng một mảnh dây vải màu trắng, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2018.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Lê Thị L đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Thành T** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/9/2017.

2/ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là bà Lê Thị L đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/ **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành T:

+ 01 điện thoại di động vỏ máy màu đen hiệu Nokia có số Imei 1: 355125/07/277238/3 và số Imei 2: 355125/07/277239/1;

+ 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thành T;

+ 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành T;

+ 01 thẻ ATM của Ngân hàng Kiên Long tên Nguyễn Thành T;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Truyền Thị Minh Thu (bản photo);

+ Tiền Việt Nam đồng: 787.000 đồng theo Biên lai thu tiền số N000561 ngày 17/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình;

+ 01 áo khoát jeans dài tay màu xanh không nhãn hiệu, có các nút bằng kim loại màu xám;

+ 01 áo thun ngắn tay màu nâu rửa, trên cổ áo có lôgô “Polo Ralphlausen”, trên cánh tay áo bên phải có chữ số 3.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 06 viên đá loại 1 x 2 không rõ hình dạng;

+ 01 cây nạn giàn thun làm bằng cây gỗ khô, hai bên nạn có quần băng keo màu xanh, giàn thun được làm bằng thun khoanh màu xanh, giàn thun được nối liền nhau bằng một mảnh dây vải màu trắng, đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2018.

4/ Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Thành T** phải nộp số tiền 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- **VKSND tỉnh Vĩnh Long;**
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- **Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;**
- Bị cáo;
- **Bị hại;**
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thanh Hùng